

Số: 01/2022/QĐST-DS

Hải An, ngày 05 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (sau đây viết tắt là S).

Địa chỉ: Số 25 đường T, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Phạm Văn H; địa chỉ: Thửa 17, khu B1, Lô 7B đường L, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng – Chuyên viên Xử lý nợ của S, là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 11438/2021/UQ-S ngày 27/7/2021).

- *Bị đơn:*

1. Anh Nguyễn Hữu D; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 1, xã V, huyện V, thành phố Hải Phòng.

2. Chị Lê Thị Hồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 7 H, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Hiện cùng cư trú tại: Số 03/07/99 đường T, Tổ dân phố số 10, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Anh Nguyễn Hữu D và chị Lê Thị H xác nhận tính đến ngày 28/12/2021 còn nợ S số tiền là: 321.275.945 đồng (Bằng chữ: Ba trăm hai mươi một triệu, hai trăm bảy mươi lăm nghìn, chín trăm bốn mươi lăm đồng), trong đó:

Nợ gốc	:	319.920.010 đồng;
Nợ lãi trong hạn	:	1.355.935 đồng;
Nợ lãi quá hạn	:	0 đồng.

Và khoản tiền lãi phát sinh sau ngày 28/12/2021 theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 142/2017/HDTDTDH/SBHA ngày 18/4/2017 kèm Giấy nhận nợ mã REF1710900149 ngày 19/4/2017 giữa S – Chi nhánh H với anh Nguyễn Hữu D và chị Lê Thị H.

2.2. S với anh Nguyễn Hữu D và chị Lê Thị H thống nhất phương án trả nợ như sau:

- S đồng ý cho anh Nguyễn Hữu D và chị Lê Thị H tiếp tục thực hiện hợp đồng. Hàng tháng anh Nguyễn Hữu D và chị Lê Thị H sẽ phải trả cho S số tiền nợ gốc và khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng từng lần số 142/2017/HDTDTDH/SBHA ngày 18/4/2017 kèm Giấy nhận nợ mã REF1710900149 ngày 19/4/2017.

- Trường hợp anh Nguyễn Hữu D và chị Lê Thị H vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào, thì SeABank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 142/2017/HDTDC/SBHA ngày 18/4/2017 giữa S – Chi nhánh H với anh Nguyễn Hữu D và chị Lê Thị H được công chứng ngày 18/4/2017 tại Văn phòng Công chứng Hải Phòng. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất ở đối với diện tích là 43.2 m<sup>2</sup> và toàn bộ các tài sản gắn liền với đất tại Tổ dân phố số 10 (hiện là nhà số 03/07/99 đường T), phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng thuộc Thửa đất số 561 (tách ra từ thửa 303+304), Tờ bản đồ số 03, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 503152, số vào sổ cấp GCN: CH10431 do Ủy ban nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng cấp ngày 11/4/2017 cho anh Nguyễn Hữu D và chị Lê Thị H.

Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho SeABank, thì anh Nguyễn Hữu D và chị Lê Thị H vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho S cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Hữu D và chị Lê Thị H phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật là 8.032.000 đồng (Bằng chữ: Tám triệu, không trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Trả lại S số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 9.660.000 đồng (Bằng chữ: Chín triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0004596 ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị**

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Bình**

